Trường TH& THCS Hiền Hào

Tổ: THCS

GV: Hà Quang Ái

**TIẾT 136,137: TỔNG KẾT PHẦN VĂN BẢN NHẬT DỤNG**

Môn: Ngữ văn lóp 9

Thời gian thực hiện: 02 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

Sau khi học xong bài này, học sinh:

**a) Kiến thức**

- Biết đặc trưng của văn bản nhật dụng là tính cập nhật của nội dung.

- Hiểu những nội dung cơ bản của văn bản nhật dụng đã học.

- Vận dụng các kiến thức cơ bản về văn bản nhật dụng.

**b) Kĩ năng**

- Tiếp cận một văn bản nhật dụng

- Tổng hợp và hệ thống hóa kiến thức.

**2. Định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh**

**a) Các phẩm chất**

- Giáo dục học sinh ý thức trước những vấn đề được phản ánh trong những tác phẩm nhật dụng.

**b) Các năng lực chung**

- Năng lực: tự học, sáng tạo, sử dụng ngôn ngữ; tiếp nhận văn bản.

**c) Các năng lực chuyên biệt**

**-** Năng lực: cảm thụ, giao tiếp

**II. CHUẨN BỊ**

**Thầy**: phiếu bài tập

**Trò**: Chuẩn bị theo hướng dẫn

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

A. **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (1’)**

- Phương pháp: Thuyết trình.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THẦY** | **TRÒ** | **CHUẨN KT- KN CẦN ĐẠT** |
| GVgiới thiệu bài: | - Nghe |  |

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

- Phương pháp: đọc, nêu vấn đề, thuyết trình

- Kĩ thuật: động não

- Năng lực: tư duy, tự học, sd ngôn ngữ, ...

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **THẦY** | | | **TRÒ** | | **CHUẨN KT- KN CẦN ĐẠT** | |
| **I. Hướng dẫn HS khái quát về khái niệm văn bản nhật dụng.**  H. Từ việc học các văn bản nhật dụng ở lớp 6,7,8,9 hãy cho biết, em hiểu như thế nào về khái niệm văn bản nhật dụng?  H: Từ khái niệm, hãy chỉ ra sự khác biệt giữa văn bản văn chương nghệ thuật và văn bản nhật dụng?  - Văn bản văn chương nghệ thuật lấy kiểu văn bản, thể loại làm tiêu chí; Văn bản nhật dụng lấy nội dung làm tiêu chí  H: Em hiểu như thế nào về tính cập nhật trong văn bản nhật dụng?  H: Có phải văn bản nhật dụng chỉ được sáng tác trong thời điểm hiện tại?  H: Tính cập nhật được thể hiện qua đâu? Chỉ rõ? Chứng minh bằng các tác phẩm đã học?  H. Em đã học những môn học nào đề cập đến tính cập nhật của đời sống?  H. Tính cập nhật ở những môn học đó khác với môn Ngữ Văn ở điểm nào?  - Mỗi môn học đề cập tới một khía cạnh nào đó ... nó được thể hiện trực tiếp bằng những kiến thức khoa học.  - Môn Ngữ Văn đề cập tới tính cập nhật thông qua văn chương, từ ngữ, hình ảnh.  H. Học văn bản nhật dụng để làmgì? | | | **I. Hệ thống k/t t về k/n văn bản nhật dụng**  - Khái quát lại kiến thức.  - Suy nghĩ  - Suy nghĩ  - Phát hiện  - Trao đổi  -> trình bày  - Phát hiện  - Thảo luận  - Suy nghĩ | | **I. Khái niệm văn bản nhật dụng**  - Khái niệm  - Không phải là khái niệm thể loại, cũng không chỉ kiểu văn bản. Nó chỉ đề cập tới chức năng đề tài và tính cập nhật của nd văn bản.  + Tính cập nhật:  - Kịp thời, đáp ứng với yêu cầu, đòi hỏi của cuộc sống hàng ngày. | |
| **II. Hướng dẫn HS hệ thống nội dung các văn bản nhật dụng đã học**  + GV chia lớp làm bốn nhóm-> thống kê lại nội dung các văn bản nhật dụng theo bảng .  + GV nhận xét chung.  H: Em có nhận xét gì về nội dung cập nhật của các văn bản?  H: Chứng minh các vấn đề được đề cập tới trong các văn bản trên đảm bảo yêu cầu về tính cập nhật?  H: Từ việc tìm hiểu khái niệm nội dung các văn bản nhật dụng. Phân biệt sự khác nhau giữa văn bản nhật dụng với văn bản văn chương nghệ thuật? | **II. Hệ thống nội dung các văn bản nhật dụng đã học**  \*Nhóm1: Thống kê lớp 6  (Trình bày vào bảng phụ)  \*Nhóm2: Thống kê lớp 7  ( Trình bày vào bảng phụ)  \*Nhóm3: Thống kê lớp 8  ( Trình bày vào bảng phụ)  \*Nhóm4: Thống kê lớp 9  ( Trình bày vào bảng phụ)  -> Nhận xét  - Suy nghĩ  -Thảo luận  -> Trình bày  -> Nhận xét  -Trình bày. | | | **II. Nội dung các văn bản nhật dụng đã học**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | |  | Tên văn bản | Nội dung | Vấn  đề  cập  nhật | | 6 | Cầu Long Biên-chứng nhân lịch sử | Nơi chứng kiến những sự kiện hào hùng bi tráng của HàNội | Di  tích  lịch  sử | | Động Phong Nha | Kì quan thế giới, thu hút khách du lịch tự hào và bảo vệ danh thắng | Danh  lam  thắng  cảnh | | Bức thư của thủ lĩnh da đỏ | Con người phải sống hòa hợp với thiên nhiên, lo bảo vệ môi trường | Quan  hệ  giữa  thiên nhiên và con  người | | 7 | Cổng trường mở ra  Mẹ tôi  Cuộc chia tay của những con búp bê  Ca Huế trên sông Hương | Tình cảm của mẹ với con . Vai trò của nhà trường với mỗi người.  Tình yêu thương kính trọng cha mẹ là tình cảm thiêng liêng của con cái.  Tình cảm thân thiết của hai anh em và nỗi đau khi ở trong hoàn cảnh gia đình bất hạnh.  Vẻ đẹp sinh hoạt văn hóa và những con người tài hoa xứ Huế | Giáo  dục  và vai trò của  người  phụ  nữ.  Giáo  dục  và  vai trò của  người  phụ  nữ.  Giáo dục và vai  trò của người  phụ  nữ.  - Giữ  gìn  văn  hóa  dân  tộc | | 8 | Thông tin về ngày Trái Đất năm 2000  Bài toán dân số  Ôn dịch thuốc lá | Tác hại của việc sử dụng bao bì ni lông đối với môi trường  Mối quan hệ giữa dân số và sự phát triển của xã hội.  Tác hại của thuốc lá đến sức khỏe và kinh tế | Môi trường  Dân  số và tương  lai loài người.  Tệ nạn ma túy, thuốc  lá | | 9 | Phong cách Hồ Chí Minh  Đấu tranh cho một thế giới hòa bình  Tuyên bố thế giới về sự sống còn,quyền được bảo vệ và phát triển của trẻ em. | Vẻ đẹp của phong cách Hồ Chí Minh, tự hào, kính yêu Bác.  Nguy cơ chiến tranh hạt nhân và trách nhiệm ngăn chặn chiến tranh.  - Trách nhiệm chăm sóc bảo vệ và phát triển trẻ em của cộng đồng quốc tế. | Hội  nhập với thế  giới  và  giữ gìn bản sắc văn hóa dtộc.  Bảo vệ hòa  bình, chống chiến tranh.  Quyền sống còn của  con  người |   + Nội dung cập nhật: Gắn với cuộc sống hàng ngày, gắn với những vấn đề cơ bản của cộng đồng, vấn đề lâu dài của sự phát triển của lịch sử xã hội. | | |
| **TIẾT 132**  **III.Hướng dẫn HS hệ thống lại kiến thức về hình thức văn bản nhật dụng***.*  GV chia lớp làm hai nhóm  -> phát phiếu học tập.  H: Từ bảng thống kê trên, em rút ra nhận xét gì về hình thức văn bản?  H: Hãy phân tích tác dụng của sự kết hợp các phương thức biểu đạt trong một văn bản? | **III. Hệ thống lại kiến thức về hình thức văn bản nhật dụng**  - Thảo luận -> điền vào phiếu học tập.  -> Trình bày  -> Nhận xét  - Suy nghĩ | | | **III. Hình thức văn bản nhật dụng**     |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Lớp** | **Tên văn bản** | **Hình thức** | **Phương thức biểu đạt** | | **6** | Cầu Long Biên- chứng nhân lịch sử | Bút kí | Tự sự,  miêu tả,  biểu cảm,  thuyết  minh | | Động Phong Nha | Kí | Thuyết  minh,  miêu tả | | Bức thư của thủ lĩnh da đỏ | Thư | Nghị  luận, biểu  cảm | | **7** | Mẹ tôi | Truyện | Tự sự, biểu cảm | | Cuộc chia tay của những con búp bê | Truyện | Tự sự,  miêu tả,  biểu cảm | | Ca Huế trên sông Hương | Bút kí | Thuyết  minh,  Miêu tả | | Cổng trường  mở ra | Kí | Biểu  cảm,  miêu tả | | **8** | Thông tin về ngày Trái Đất năm 2000 | Thông báo | Hành  chính,  nghị luận | | Ôn dịch thuốc lá | Xã luận | Thuyết  minh,  nghị luận,  biểu cảm | | **9** | Tuyên bố thế giới về sự sống còn, quyền được bảo vệ và phát triển của trẻ em. | Thông báo | Hành  chính,  nghị luận | | Đấu tranh vì một thế giới hòa bình | Xã luận | Nghị  luận,  biểu cảm |   - Hình thức đa dạng, với nhiều phương thức biểu đạt khác nhau. | | |
| H: Hãy chứng minh hai văn bản "Cầu Long Biên chứng nhân lịch sử" và "Ôn dịch, thuốc lá" có cách đặt đề mục giống nhau?  - Dùng hai phương thức biểu đạt khác nhau.  H: Qua việc học các văn bản nhật dụng, em có thể rèn luyện những kĩ năng nào ở phân môn Tiếng Việt và Tập làm văn?  - Tạo lập các văn bản đặc biệt là văn bản thuyết minh và nghị luận.  - Cách dùng từ, đặt câu.  GV chốt lại  **IV. Hướng dẫn HS tìm hiểu các phương pháp học văn bản nhật dụng.**  H: Hãy chỉ ra những điểm cần lưu ý khi học văn bản nhật dụng?  H: Hãy đề xuất ý kiến giải quyết những vấn đề đặt ra trong một số văn bản nhật dụng?  H: Hãy chứng minh nội dung mà văn bản nhật dụng đặt ra có liên quan đến nhiều môn và ngược lại?  H: Hãy vận dụng hình thức văn bản và phương thức bỉểu đạt để phân tích nội dung một văn bản nhật dụng đã học?  H: Hãy rút ra những nhận xét chung về hình thức và phương pháp học văn bản nhật dụng?  H: Hiểu như thế nào về khái niệm và nội dung văn bản nhật dụng? | | - Suy nghĩ, trả lời  -Suy nghĩ  **IV. Tìm hiểu các phương pháp học văn bản nhật dụng.**  +Phát hiện  -Suy nghĩ  -> Trình bày  - Thảo luận  -> Trình bày  -> Nhận xét  -Thảo luận  -> Trình bày  -> Nhận xét  + Nhận xét chung  - Nhắc lại kiến thức  -> Rút ra ghi nhớ | | | | **IV. Phương pháp học văn bản nhật dụng**  1. Đọc kĩ chú thích về các sự kiện.  2. Liên hệ với đời sống xã hội .  3. Có ý kiến quan điểm riêng trước những vấn đề đó.  4. Vận dụng kiến thức các môn học khác để làm sáng tỏ các vấn đề đặt ra trong văn bản nhật dụng và ngược lại.  5. Căn cứ vào đặc điểm hình thức văn bản và phương thức biểu đạt để phân tích nội dung.  \* Ghi nhớ/ 96 |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

- Phương pháp: đọc, nêu vấn đề, thuyết trình, thực hành luyện tập.

- Kĩ thuật: động não

- Năng lực: tư duy, tự học, sd ngôn ngữ,...

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THẦY** | **TRÒ** | **CHUẨN KT- KN CẦN ĐẠT** |
| **V.Hướng dẫn HS luyện tập.**  ***\* Khoanh tròn vào chữ cái nêu ý đúng trong các câu sau:***  ***1. Văn bản nhật dụng lấy*:**  A. kiểu văn bản và thể loại là tiêu chuẩn hàng đầu.  B. tính cập nhật về nội dung là tiêu chuẩn hàng đầu.  C. văn bản nhật dụng không có giá trị văn chương.  ***2. Học văn bản nhật dụng***  A. không cần liên hệ với thực tiễn.  B. nhất thiết phải liên hệ với thực tiễn.  3.*Nội dung nào sau đây không phù hợp với đặc điểm của văn bản nhật dụng?*  A. Đề cập đến vấn đề gần gũi, bức thiết đang diễn ra trong cuộc sống hiện tại.  B.Có thể được viết bằng các phương thức biểu đạt khác nhau.  C.Chỉ được sáng tác trong thời điểm hiện tại.  D. Có giá trị nhất định về mặt văn chương.  ***4. Điền tiếp vào sau dấu... để được ý hoàn chỉnh.***  - Khái niệm văn bản nhật dụng...  - Nội dung các văn bản nhật dụng...  - Hình thức các văn bản nhật dụng...  - Để phân tích các văn bản nhật dụng ta...  + GV nhận xét . | **V. Luyện tập**  + Làm miệng  ->nhận xét. | **V. Luyện tập** |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

- Phương pháp: Đọc, vấn đáp, nêu vấn đề, thuyết trình

- Kĩ thuật: động não

- Năng lực: tư duy, tự học, sd ngôn ngữ

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THẦY** | **TRÒ** | **CHUẨN KT- KN CẦN ĐẠT** |
| ***III. Hướng dẫn HS vận dụng***  H: Từ văn bản "Tuyên bố thế giới về sự sống còn, quyền được bảo vệ và phát triển của trẻ em", hãy viết bài văn nêu những hoạt động chứng tỏ rằng Việt Nam hưởng ứng tích cực tuyên bố trên.  + GV nhận xét chung, cho điểm. | **III. Vận dụng**  - Tạo tình huống  -> Trình bày  -> Nhận xét |  |

**E. HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI MỞ RỘNG**

- Phương pháp: đọc, nêu vấn đề, thuyết trình.

- Kĩ thuật: động não

- Năng lực: tư duy, tự học, sd ngôn ngữ

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **THẦY** | **TRÒ** | **CHUẨN KT- KN CẦN ĐẠT** |
| **VI.** **Hướng dẫn tìm tòi mở rộng kiến thức.**  H: Hãy tìm những văn bản nhật dụng mới nhất hiện nay? | **VI. Tìm tòi mở rộng.**  - Sưu tầm |  |